

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Điện tử; Chuyên ngành: Điện Tử - Viễn Thông

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Hà Đắc Bình

2. Ngày tháng năm sinh: 13/07/1973; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Cát Tân, Phù Cát, Bình Định

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 12 Hải Triều, Hòa Hải, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Hà Đắc Bình Khoa Điện-Điện tử, Trường Đại học Duy Tân Số 3 Quang Trung, Đà Nẵng

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0974451806;

E-mail: hadacbinh@duytan.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm 09,1997 đến tháng, năm 09,1999: Nghiên cứu viên tại Viện công nghệ viễn thông

Từ tháng, năm 09,1999 đến tháng, năm 10,2001: Trưởng phòng kỹ thuật tại Công ty viễn thông Phương Nam

Từ tháng, năm 12,2001 đến tháng, năm 09,2003: Giảng viên tại Trường Đại học giao thông vận tải Tp Hồ Chí Minh

Từ tháng, năm 09,2009 đến tháng, năm 10,2011: Giám đốc Trung tâm công nghệ số tại Công ty NCKH và chuyển giao công nghệ Huế

Chức vụ: Hiện nay: Hiệu trưởng Trường đào tạo công nghệ kiêm Trưởng Khoa Điện-Điện tử; Chức vụ cao nhất đã qua: Viện phó Viện nghiên cứu và phát triển công nghệ cao

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Duy Tân

Địa chỉ cơ quan: Số 3 Quang Trung, Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại cơ quan:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường Đại học Duy Tân

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 25 tháng 06 năm 1997, số văn bằng: 97204, ngành: Kỹ thuật điện tử và thông tin, chuyên ngành: Kỹ thuật vô tuyến điện; Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Đại học khoa học và công nghệ Hoa Trung, Trung Quốc

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 12 tháng 06 năm 2006, số văn bằng: 1048732006001533, ngành: Kỹ thuật điện tử và thông tin,

chuyên ngành: Hệ thống thông tin và truyền thông; Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Đại học khoa học và công nghệ Hoa Trung, Trung Quốc

- Được cấp bằng TS [5] ngày 19 tháng 03 năm 2010, số văn bằng: 1048722010600002, ngành: Kỹ thuật điện tử và thông tin,

chuyên ngành: Hệ thống thông tin và truyền thông; Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Đại học khoa học và công nghệ Hoa Trung, Trung Quốc

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Duy Tân

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Điện-Điện tử-Tự động hóa

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Thông tin vô tuyến (lớp vật lý) bao gồm truyền thông đa chặng, truyền thông hợp tác, vô tuyến nhận thức, mạng truyền năng lượng vô tuyến, bảo mật thông tin ở lớp vật lý, điện toán biên di động, mạng 5G và 6G.

- Xử lý ảnh.

- Hệ thống nhúng.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 1 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 33 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành 4 đề tài NCKH cấp Nhà nước; 4 đề tài NCKH cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 100 bài báo khoa học, trong đó 22 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 1, trong đó 1 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc

tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Khen thưởng về bài báo công bố trên tạp chí uy tín	UBND Thành phố Đà Nẵng	2020
2	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	UBND Thành phố Đà Nẵng	2018
3	Khen thưởng về nghiên cứu khoa học	Trường Đại học Duy Tân	2019
4	Khen thưởng về nghiên cứu khoa học	Trường Đại học Duy Tân	2017

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Về phẩm chất chính trị: tôi luôn nghiêm túc thực hiện các đường lối và chính sách của Đảng và Nhà nước; chấp hành tốt các quy định của Cơ Quan.
- Về đạo đức, lối sống: tôi luôn sống và làm việc gương mẫu với đồng nghiệp và sinh viên.
- Về năng lực chuyên môn, nghề nghiệp: tôi luôn cố gắng trau dồi chuyên môn nghiên cứu và năng lực giảng dạy. Tôi luôn cố gắng công bố các kết quả nghiên cứu của mình ở các tạp chí quốc tế và hội nghị quốc tế uy tín. Để tăng cường cơ hội giao lưu với các đồng nghiệp nước ngoài, tôi đã phối hợp với các đồng nghiệp tổ chức nhiều hội nghị quốc tế tại Việt Nam, ví dụ IEEE COMMANTEL 2013, IEEE COMMANTEL 2014, IEEE COMMANTEL 2015, INISCOM 2018, SIGTELCOM 2017; thực hiện công việc phản biện của nhiều tạp chí quốc tế uy tín như:
 - Transaction on Emerging Telecommunications Technologies (ETT).
 - AEUE-International Journal of Electronics and Communications
 - IEEE ACCESS
 - Journal of Physical Communication
 - Information & Communications Technology Express (ICT Express)

- Wireless Personal Communications
- Elsevier – Digital Signal Processing.
- Kết hợp giảng dạy và nghiên cứu: tôi luôn cố gắng chủ trì và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học kết hợp với sinh viên, đồng nghiệp trong nước và nước ngoài. Đồng thời, tôi đã không ngừng cố gắng xây dựng nhóm nghiên cứu mạnh về thông tin vô tuyến tại Trường Đại học Duy Tân.

Tôi tự đánh giá bản thân đáp ứng các yêu cầu của một giảng viên đại học và một nhà nghiên cứu; hoàn thành tốt nhiệm vụ do nhà trường phân công.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số 12 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2015-2016			8		220	30	250/810/190
2	2016-2017			7	2	255	30	285/791/190
3	2017-2018			6	11	150	30	180/688/190
03 năm học cuối								
4	2018-2019				13	270		270/374/190
5	2019-2020			6	9	180	60	240/732/190
6	2020-2021		1	1	4	135	30	165/362/190

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành

kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Trung Quốc + Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☒; Tại nước: Trung Quốc; Từ năm 1992 đến năm 2009

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Trung Quốc năm 2009

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): TOEIC

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Trương Tiến Vũ	X			X	08/2014 đến 09/2020	Trường Đại học Duy Tân	23/09/2020
2	Trần Anh Tiến		X	X		05/2013 đến 12/2013	Trường Đại học Duy Tân	23/12/2014

3	Vũ Trọng Tân		X	X		12/2013 đến 04/2014	Trường Đại học Duy Tân	17/04/2014
4	Trần Hoàng Thái		X	X		05/2014 đến 11/2014	Trường Đại học Duy Tân	29/12/2015
5	Nguyễn Đức Hoàng Tùng		X	X		06/2014 đến 12/2014	Trường Đại học Duy Tân	30/05/2015
6	Nguyễn Tấn Hoàng Vũ		X	X		04/2015 đến 10/2015	Trường Đại học Duy Tân	29/12/2015
7	Đỗ Bảo Long		X	X		01/2015 đến 07/2015	Trường Đại học Duy Tân	29/12/2015
8	Nguyễn Tiến Long		X	X		04/2015 đến 10/2015	Trường Đại học Duy Tân	29/12/2015
9	Huỳnh Thị Lệ Thanh		X	X		06/2015 đến 12/2015	Trường Đại học Duy Tân	5/3/2016

10	Dương Thanh Hoài Bảo		X	X		12/2014 đến 05/2015	Trường Đại học Duy Tân	31/05/2016
11	Hoàng Quang Vũ		X	X		06/2014 đến 06/2014	Trường Đại học Duy Tân	31/05/2016
12	Dương Thanh Hoài Bảo		X	X		12/2014 đến 05/2015	Trường Đại học Duy Tân	31/05/2016
13	Trần Đức Dũng		X	X		06/2015 đến 12/2015	Trường Đại học Duy Tân	31/05/2016
14	Nguyễn Phước Minh		X	X		12/2015 đến 05/2016	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2016
15	Đoàn Thị Phương Châm		X	X		06/2016 đến 12/2016	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2016
16	Nguyễn Văn Long		X	X		01/2015 đến 07/2015	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2016

17	Nguyễn Thị Cẩm Nhung		X	X		06/2016 đến 12/2016	Trường Đại học Duy Tân	16/02/2017
18	Hoàng Xuân Khánh		X	X		12/2015 đến 06/2016	Trường Đại học Duy Tân	26/06/2017
19	Lương Hà Quế Yên		X	X		06/2016 đến 12/2016	Trường Đại học Duy Tân	16/02/2017
20	Hoàng Thành Luân		X	X		12/2015 đến 06/2016	Trường Đại học Duy Tân	26/06/2017
21	Đinh Xuân Hiếu		X	X		06/2015 đến 12/2015	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2017
22	Phạm Phú Khương		X	X		12/2016 đến 05/2017	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2017
23	Trần Minh Chính		X	X		12/2016 đến 05/2017	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2017

24	Võ Văn Sĩ		X	X		12/2016 đến 05/2017	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2017
25	Hoàng Trung Dũng		X	X		12/2015 đến 05/2016	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2017
26	Mai Ái Giang Sơn		X	X		12/2015 đến 05/2016	Trường Đại học Duy Tân	29/6/2016
27	Bùi Thị Mỹ Tiên		X	X		06/2018 đến 12/2018	Trường Đại học Duy Tân	31/12/2019
28	Lưu Trung Hiếu		X	X		06/2018 đến 12/2018	Trường Đại học Duy Tân	31/12/2019
29	Nguyễn Thu Trang		X	X		06/2018 đến 12/2018	Trường Đại học Duy Tân	31/12/2019
30	Tạ Văn Lên		X	X		06/2018 đến 12/2018	Trường Đại học Duy Tân	31/12/2019

31	Nguyễn Văn Quy		X	X		09/2018 đến 03/2019	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2019
32	Nguyễn Xuân Sơn		X	X		12/2017 đến 06/2018	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2019
33	Châu Nguyễn Bá Thịnh		X	X		11/2019 đến 05/2020	Trường Đại học Duy Tân	30/12/2020
34	Dương Thanh Hoài Bảo		X	X		12/2014 đến 05/2015	Trường Đại học Duy Tân	31/5/2016

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							

1	Hệ thống nhúng thời gian thực	GT	Nhà xuất bản Xây dựng, năm 2016	2	CB	(Từ trang 3-154)	1220/QĐ-ĐHDT
---	-------------------------------	----	---------------------------------	---	----	------------------	--------------

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 1 ([1])

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Nghiên cứu thiết kế và đánh giá các giao thức liên lạc có khả năng đảm bảo an toàn thông tin ở lớp vật lý	CN	102.04-2013.13, cấp Nhà nước	1/3/2014 đến 1/3/2016	17/5/2016/ Đạt
2	Thiết kế và đánh giá kỹ thuật đa truy cập phi trực giao (NOMA) cho mạng 5G	CN	102.04-2017.301, cấp Nhà nước	1/8/2018 đến 1/8/2020	22/3/2021/ Đạt

3	Nghiên cứu thiết kế chế tạo hệ thống thiết bị phát hiện và giám sát các loại khí độc hại thải ra môi trường bằng phương pháp phân tích phổ hồng ngoại	PCN	04/HĐ-ĐT.04.14/CNMT, cấp Nhà nước	1/1/2014 đến 1/12/2016	28/3/2017/ Đạt
4	Lưu trữ và phân phối trên mạng 5G siêu dày đặc: Mô hình, phân tích và tối ưu	PCN	102.04-2018.308, cấp Nhà nước	18/3/2019 đến 18/3/2021	24/5/2021/ Đạt
5	Thiết kế và chế tạo Robot cắt cỏ	CN	1159-9, cấp Cơ sở	15/01/2014 đến 31/12/2014	02/06/2015/ Tốt
6	Phân tích và đánh giá hiệu năng trong mạng chuyển tiếp không dây truyền năng lượng	CN	3497-27, cấp Cơ sở	01/10/2014 đến 30/06/2015	21/05/2015/ Tốt

1	Vehicle Tracking Method based on Corner Feature and Mean-shift	3	Có	Chinese Computer Engineering Journal	- Hệ thống CSDL quốc tế khác			03/2010
2	On the Symbol Error Probability of Distributed Alamouti Scheme	5	Không	Academy Publisher Journal of Communications	- Hệ thống CSDL quốc tế khác			05/2008
3	Symbol Error Probability of Distributed-Alamouti Scheme in Wireless Relay Networks	4	Không	The 67th IEEE Vehicular Technology Conference, VTCSpring-2008				05/2008
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								

4	System Performance Analysis for an Energy Harvesting IoT System Using a DF/AF UAV-Enabled Relay with Downlink NOMA under Nakagami-m Fading	4	Không	Special Issue Communications and Computing in Sensor Network, Sensors	Q2 - ISI IF: 3.275			02/2021
5	Secure Transmit Antenna Selection Protocol for MIMO NOMA Networks over Nakagami-m Channels	4	Không	IEEE Systems Journal	Q2 - ISI IF: 3.931			03/2020
6	Secrecy Performance Analysis of Cooperative MISO NOMA Networks Over Nakagami-m Fading	4	Không	IETE Journal of Research	Q4 - ISI IF: 1.24			07/2019

7	On Secure QoS-based NOMA Networks with Multiple Antennas and Eavesdroppers over Nakagami-m Fading	4	Không	IETE Journal of Research	Q4 - ISI IF: 1.24			05/2019
8	Quality-of-Service Aware Game Theory-Based Uplink Power Control for 5G Heterogeneous Networks	5	Không	Mobile Networks and Applications	Q2 - ISI IF: 3.426			10/2018
9	On Secure Wireless Sensor Networks With Cooperative Energy Harvesting Relaying	6	Không	IEEE Access	Q1 - ISI IF: 4.098			09/2019

10	Cooperative Cognitive Non-Orthogonal Multiple Access under Unreliable Backhaul Connections	3	Có	Mobile Networks and Applications	Q2 - ISI IF: 3.426			11/2018
11	Performance Analysis of DF/AF Cooperative MISO Wireless Sensor Networks with NOMA and SWIPT over Nakagami-m Fading	8	Không	IEEE Access	Q1 - ISI IF: 4.098			10/2018
12	Underlay Cognitive Radio Networks with Cooperative Non-Orthogonal Multiple Access	5	Không	IET Communications	Q2 - ISI IF: 1.664			02/2018

13	Outage Performance of Energy Harvesting DF Relaying NOMA networks	2	Có	Mobile Networks and Applications	Q2 - ISI IF: 3.426			10/2017
14	Cognitive Heterogeneous Networks with Unreliable Backhaul Connections	4	Không	Mobile Networks and Applications	Q2 - ISI IF: 3.426			10/2017
15	Opportunistic Networks: Present Scenario-A Mirror Review	4	Không	International Journal of Communication Networks and Information Security	Q3 - ISI IF: 1.18			10/2018
16	Secrecy Performance Analysis of Energy Harvesting Wireless Sensor Networks with a Friendly Jammer	4	Không	IEEE Access	Q1 - ISI IF: 4.098			10/2017

17	Green Two-Tiered Wireless Multimedia Sensor Systems: An Energy, Bandwidth, and Quality Optimization Framework	4	Không	IET Communications	Q2 - ISI IF: 1.664			12/2016
18	Secure Cognitive Relay Network: Joint the Impact of Imperfect Spectrum Sensing and Outdated Feedback	5	Không	Wireless Personal Communications	Q2 - ISI IF: 1.061			08/2015
19	Secure Cognitive Reactive Decode-and-Forward Relay Networks: With and Without Eavesdropper	4	Có	Wireless Personal Communications	Q2 - ISI IF: 1.061			07/2015

20	Performance of Amplify-and-Forward Relaying with Wireless Power Transfer over Dissimilar Channels	4	Có	Elektronika ir Elektrotechnika Journal	Q3 - ISI <i>IF: 1.128</i>			10/2015
21	Robust Time Reversal-based Transmit Optimization for Green Heterogeneous Networks	4	Không	Elektronika ir Elektrotechnika Journal	Q3 - ISI <i>IF: 1.128</i>			06/2015
22	Secrecy Analysis with MRC/SC-Based Eavesdropper over Heterogeneous Channels	4	Có	IETE Journal of Research	Q4 - ISI <i>IF: 1.24</i>			03/2015

23	Performance analysis of cooperative spatial multiplexing networks with AF/DF relaying and linear receiver over Rayleigh fading channels	5	Không	Wireless Communications and Mobile Computing	Q2 - ISI IF: 1.819			03/2013
24	Cognitive Fixed-Gain Amplify-and-Forward Relay Networks under Interference Constraints	4	Có	IEICE Transactions on Communications	Q2 - ISI IF: 0.614			01/2013
25	Outage Analysis for Amplify-and-Forward Relay with End-to-End Antenna Selection over Non-Identical Nakagami-m Environment	3	Có	IEICE Transactions on Communications	Q2 - ISI IF: 0.614			10/2012

26	Performance Analysis for RF Energy Harvesting Mobile Edge Computing Networks with SIMO/MISO-NOMA Schemes	3	Có	EAI Endorsed Transactions on Industrial Networks and Intelligent Systems	- Scopus			04/2021
27	Performance enhancement of wireless sensor network by using non-orthogonal multiple access and sensor node selection schemes	5	Có	Indonesian Journal of Electrical Engineering and Computer Science	- Scopus			02/2021
28	On the optimal user grouping in NOMA system technology	3	Không	EAI Endorsed Transactions on Industrial Networks and Intelligent Systems	- Scopus			08/2019

29	Enhancing Physical Layer Security for Cooperative Non-Orthogonal Multiple Access Networks with Artificial Noise	4	Không	EAI Endorsed Transactions on Industrial Networks and Intelligent Systems	- Scopus			08/2019
30	Physical Layer Secrecy Performance of RF-EH Networks with Multiple Eavesdroppers	4	Không	Journal of Information and Communication Convergence Engineering	- Scopus			09/2016
31	A New Genetic Algorithm Applied to Multi-Objectives Optimal of Upgrading Infrastructure in NGWN	4	Không	Communications and Network	- Hệ thống CSDL quốc tế khác			09/2013

32	On performance of mobile edge computing network with non-orthogonal multiple access and radio frequency energy harvesting	4	Có	Tạp chí Khoa học công nghệ, Trường Đại học Duy Tân				02/2020
33	Downlink Resource Sharing and Caching Helper Selection Control Maximized Multicast Video Delivery Capacity	5	Không	Journal of Science and Technology: Issue on Information and Communications Technology, Danang University				04/2020
34	Cooperative Transmission in Uplink NOMA Networks with Wireless Power Transfer	3	Có	Journal of Science and Technology: Issue on Information and Communications Technology, Danang University				12/2019

35	Đánh giá khả năng bảo mật lớp vật lý của hệ thống SISO với sự hiện diện của nhiều thiết bị nghe lén	3	Không	Tạp chí khoa học và công nghệ, Đại học Đà Nẵng				11/2016
36	Physical Layer Security in UWB Communication Systems with Multi-Antenna Eavesdroppers	3	Có	Journal of Science and Technology (Vietnam Academy of Science and Technology)			53, 2C, 46-51	02/2015
37	Phương pháp phát hiện và tách bóng dựa trên biên bóng trong video giám sát giao thông	3	Không	Tạp chí khoa học công nghệ giao thông vận tải			14, 1, 35-39	01/2015
38	Nghiên cứu khả năng bảo mật thông tin ở lớp vật lý trong thông tin vô tuyến	3	Có	Tạp chí công nghệ giao thông vận tải			10, 2, 20-24	02/2014

39	Phân tích và đánh giá dung lượng bảo mật lớp vật lý trong hệ thống UWB sử dụng kỹ thuật đảo ngược thời gian	3	Không	Tạp chí công nghệ giao thông vận tải			10, 2, 25-29	02/2014
40	Phân tích hiệu năng bảo mật thông tin ở lớp vật lý với các kênh truyền fading hỗn hợp	2	Có	Tạp chí công nghệ giao thông vận tải			12, 8, 61-64	08/2014
41	Performance Analysis of Mobile Edge Computing Network applied Uplink NOMA with RF Energy Harvesting	3	Không	International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems (INISCOM)				05/2021

42	On Performance of Cooperative Transmission in Uplink Non-Orthogonal Multiple Access	4	Không	The 4th International Conference on Recent Advances in Signal Processing, Telecommunications & Computing (SigTelCom)				09/2020
43	A Novel Secure Protocol for Mobile Edge Computing applied Downlink NOMA	3	Có	EAI INISCOM 2020 - 6th EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent System				11/2020
44	Performance Analysis of Relay Selection on Cooperative Uplink NOMA Network with Wireless Power Transfer	5	Không	EAI INISCOM 2020 - 6th EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent System				11/2020
45	Smart PDM: A Novel Smart Meter for Design measurement and Data collection for Smart Grid's	3	Không	International Conference on Advanced Informatics for Computing Research				06/2021

46	Performance Analysis on Wireless Power Transfer Wireless Sensor Network with Best AF Relay Selection over Nakagami-m Fading	4	Có	5th EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems				08/2019
47	On Secure Cooperative Non-Orthogonal Multiple Access Network with RF Power Transfer	3	Có	5th EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems				08/2019
48	Secrecy Performance Analysis of Energy Harvesting Aware Relaying Networks with Adaptive Power Splitting and Relay Selection Scheme	2	Có	The International Conference on Recent Advances in Signal Processing, Telecommunications & Computing – SigTelCom2019				03/2019

49	Physical Layer Secrecy Enhancement for Non-Orthogonal Multiple Access Cooperative Network with Artificial Noise	2	Không	EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems				08/2019
50	A New Protocol for Energy Harvesting Decode-and-Forward Relaying Networks	4	Không	The 5th International Conference on Advanced Engineering - Theory and Applications				04/2019
51	Performance analysis of hybrid energy harvesting AF relaying networks over Nakagami-m fading channels	4	Có	International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC)				12/2018

52	Outage Performance Analysis of Energy Harvesting DF Cooperative NOMA Networks over Nakagami-m Fading Channels	2	Không	EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems				01/2019
53	Wireless Power Transfer under Secure Communication with Multiple Antennas and Eavesdroppers	3	Có	EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems				01/2019
54	Smart-IoUT 1.0: A Smart Aquatic Monitoring Network based on Internet of Underwater Things (IoUT)	4	Không	EAI International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems				01/2019

55	Cooperation in NOMA Networks Under Limited User- to-User Communications: Solution and Analysis	4	Không	2018 IEEE Wireless Communications and Networking Conference (WCNC)				06/2018
56	Secrecy Performance Analysis of QoS-based Non- Orthogonal Multiple Access Networks Over Nakagami-m Fading	2	Không	The International Conference on Recent Advances in Signal Processing, Telecommunication s & Computing – SigTelCom2018				03/2018
57	Outage Probability Analysis of Single Energy Constraint Relay NOMA Network	2	Không	International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems (INISCOM2017)				01/2018

58	Improving Networks Performance by Using Multiple Power-Constrained Amplify-and-Forward Relays	4	Có	2017 IEEE The 31st International Conference on Information Networking (ICOIN 2017)				04/2017
59	Secured Energy Harvesting Networks with Multiple Power-Constrained Information Sources	4	Không	2017 International Conference on Recent Advances on Signal Processing, Telecommunications & Computing (SigTelCom2017)				01/2017
60	Secured Outage Probability of Full-Duplex Networks with Cognitive Radio Environment and Partial Relay Selection	4	Không	2017 International Conference on Recent Advances on Signal Processing, Telecommunications & Computing (SigTelCom2017)				01/2017

61	Performance Analysis of Two-Way Relaying System with Radio Frequency Energy Harvesting and Multiple Antennas	5	Không	2016 IEEE 84th Vehicular Technology Conference: VTC2016-Fall				03/2017
62	Time Reversal SWIPT Networks with an Active Eavesdropper: SER-Energy Region Analysis	5	Không	2016 IEEE 84th Vehicular Technology Conference: VTC2016-Fall				09/2016
63	Physical Layer Secrecy Performance of Energy Harvesting Networks with Power Transfer Station Selection	4	Có	IEEE International Conference on Communications and Electronics (ICCE)				07/2016

64	Outage Probability for Cognitive Heterogeneous Networks with Unreliable Backhaul Connections	4	Không	International Conference on Industrial Networks and Intelligent Systems (INISCOM)				01/2018
65	Performance Analysis in Wireless Power Transfer System over Nakagami Fading Channels	4	Không	International Conference on Electronics, Information and Communication - ICEIC				01/2016
66	High Performance and Security Design for Cryptosystem Using Simultaneous Multiple Hardware Threads and Power Aware Technique	4	Không	International Conference on System Science and Engineering (ICSSE)				07/2019

67	Investigating the Effects of Primary Users within Cognitive Relay Networks with Rayleigh Fading	4	Không	The 3th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunication s (ComManTel)				12/2015
68	I-Q based Cooperative Spectrum Sharing in System with Multiple SU Transmitters and Common Receiver	4	Không	The 3th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunication s (ComManTel)				12/2015
69	Throughput Analysis of Bidirectional Relaying Networks with Wireless Power Transfer over Nakagami fading	4	Không	The 3th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunication s (ComManTel)				12/2015

70	Wireless Information Transfer in Relay Networks with Energy Harvesting over Non-identical Channels	4	Không	The 3th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications (ComManTel)				12/2015
71	Differential Amplify-and-Forward Relaying Using Linear Combining in Time-Varying Channels	3	Không	The 3th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications (ComManTel)				12/2015
72	Effective Secrecy-SINR Analysis of Time Reversal-Employed Systems over Correlated Multi-path Channel	5	Không	The 11th IEEE International Conference on Wireless and Mobile Computing, Networking and Communications				10/2015

73	Physical Layer Secrecy Performance of Multi-hop Decode-and- Forward Relay Networks with Multiple Eavesdroppers	4	Không	The 29th IEEE International Conference on Advanced Information Networking and Applications (AINA-2015)				03/2015
74	Physical Layer Secrecy Performance over Rayleigh/Rician Fading Channels	5	Có	The 2014 International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC'14)				10/2014
75	Physical Layer Secrecy Performance Analysis over Rayleigh/Nakagami Fading Channels	3	Có	The World Congress on Engineering and Computer Science 2014 (WCECS2014), USA				10/2014
76	Capacity of a Bio-inspired Communication System	2	Không	The World Congress on Engineering and Computer Science 2014 (WCECS2014), USA				10/2014

77	Physical Layer Secrecy Performance with Transmitter Antenna Selection Over Dissimilar Fading Channels	2	Có	The 2014 International Conference on Computer, Communication, and Control Technology (I4CT), Malaysia				09/2014
78	Secret Key Generation from CFR for OFDM TDD System Over Fading Channels	5	Không	The 9th International Conference on Communications and Networking (CHINACOM)				08/2014
79	Physical Layer Security in UWB Communication Systems with Transmit Antenna Selection	4	Có	The 2th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunication s 2014 (ComManTel 2014)				04/2014

80	Evaluation of Physical Layer Security in MIMO Ultra-Wideband System using Time-Reversal Technique	3	Có	The 2th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications 2014 (ComManTel 2014)				04/2014
81	Best Relay Selection for Underlay Cognitive Relaying Networks over Weibull Fading Channels	3	Không	The 2th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications 2014 (ComManTel 2014)				04/2014
82	Performance of Cognitive Decode-and-Forward Relaying Systems over Weibull Fading Channels	3	Không	The 2th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications 2014 (ComManTel 2014)				04/2014
83	An Optimization Problem for Replication in VoD Service over Broadband Wireless Internet	4	Không	The 2th IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications 2014 (ComManTel 2014)				04/2014

84	Physical Layer Security in UWB Communication Systems	3	Không	The International Conference on Green and Human Information Technology ICGHIT2014				01/2014
85	Applying Time-Reversal technique for tracking the mobility in opportunistic networks with random fading channels	3	Không	The 2013 International Conference on Advanced Technologies for Communications (ATC'13)				10/2013
86	Applying Time-Reversal Technique for MU MIMO UWB Communication Systems	3	Không	The World Congress on Engineering and Computer Science (WCECS2013), USA				10/2013
87	Performance Analysis of Decode-and-Forward MIMO Relay Networks with Keyhole and Nakagami-m Fading Effects	2	Có	IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications 2013 (ComManTel 2013)				01/2013

88	On the Performance of Amplify-and-Forward OFDM Relaying with Subcarrier Mapping in Nakagami-m Fading Channels	4	Không	IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications 2013 (ComManTel 2013)				01/2013
89	Capacity Analysis of Cognitive Radio Relay Networks with Interference Power Constraints in Fading channels	2	Không	IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications 2013 (ComManTel 2013)				01/2013
90	Joint Distortion Aware Opportunistic Routing and Transmission Rate Assignment for Video Streaming over Wireless Mesh Networks	4	Không	IEEE International Conference on Computing, Managements and Telecommunications 2013 (ComManTel 2013)				01/2013

91	Secured Scheme for RF Energy Harvesting Mobile Edge Computing Networks based on NOMA and Access Point Selection	2	Không	7th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science				11/2020
92	Amplify-and-Forward Relay Transmission in Uplink Non-Orthogonal Multiple Access Networks	4	Không	The 6th NAFOSTED Conference on Information and Computer Science (NICS)				12/2019
93	Secrecy Performance Analysis of Energy Harvesting Wireless Networks with Multiple Power Transfer Stations and Destinations in the Presence of Multiple Eavesdroppers	4	Không	The 3rd NAFOSTED Conference on Information and Computer Science (NICS)				09/2016

94	Phân tích khả năng bảo mật lớp vật lý mạng đa truy cập phi trực giao NOMA 5G cho đường truyền lên	3	Không	Hội thảo Quốc gia lần thứ XX: Một số vấn đề chọn lọc của Công nghệ thông tin và Truyền thông, Quy Nhơn, 2017				08/2017
95	Hiệu năng của mạng truyền thông hợp tác truyền năng lượng vô tuyến	4	Không	Hội thảo Quốc gia lần thứ XIX: Một số vấn đề chọn lọc của Công nghệ thông tin và Truyền thông, Hà Nội, 2016				10/2016
96	Khả năng bảo mật thông tin ở lớp vật lý trong mạng chuyển tiếp DF hai chặng với nhiều thiết bị nghe trộm	4	Không	Hội thảo quốc gia về công nghệ thông tin lần thứ 17, Buôn Mê Thuột, 30-31/10/2014				10/2014
97	Hiệu năng bảo mật thông tin ở lớp vật lý trong mạng chuyển tiếp DF đa chặng với nhiều thiết bị nghe trộm	3	Không	Hội thảo quốc gia 2014 về Điện tử, Truyền thông và Công nghệ thông tin– REV- ECIT2014), Nha Trang, 18-19/9/2014				09/2014

98	Phân tích hiệu năng bảo mật thông tin ở lớp vật lý với cơ chế lựa chọn Ăn-ten phát qua kênh truyền Fading khác nhau Rayleigh/Rician	2	Không	Hội thảo quốc gia 2014 về Điện tử, Truyền thông và Công nghệ thông tin– REV- ECIT2014), Nha Trang, 18-19/9/2014				09/2014
99	Đánh giá khả năng bảo mật lớp vật lý của hệ thống SISO với các kênh truyền fading không đồng chất Hoyt/Rayleigh	2	Không	Hội thảo quốc gia 2014 về Điện tử, Truyền thông và Công nghệ thông tin– REV- ECIT2014), Nha Trang, 18-19/9/2014				09/2014
100	Áp dụng kỹ thuật Time Reversal cho công nghệ Ultra Wideband	3	Không	Hội nghị quốc gia về công nghệ thông tin lần thứ 16, Đà Nẵng, 11/2013				11/2013

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UỶ là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 7 ([10] [13] [19] [20] [22] [24] [25])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
----	------------------------	------------	------------------	---	---	----------------	--------------------

Không có

- Trong đó, số lượng và thứ tự bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, số tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS (ghi rõ số thứ tự):

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
Không có						

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 07 năm 2021

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)

